TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM THÀNH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2019/HS-ST
Ngày 21-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Quy và ông Ngô Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1993; nơi sinh, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, nơi sinh sống: Thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Nguyễn Thị H2; họ tên vợ: Nguyễn Thị Ph và có hai con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương từ ngày 08/01/2019, chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 11/01/2019 đến nay; có mặt.

2. Võ Thị Ngọc T, sinh năm 1996; nơi sinh, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang; nơi sinh sống: Thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th và bà Võ Thị H3; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương từ ngày 07/01/2019, chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 12/01/2019 đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Vũ Thị H4, sinh năm 1970; nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

2. Anh Hoàng Văn Th, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 04/01/2019, Nguyễn Văn H đi xe ô tô khách đến thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông *(không biết tên, tuổi, địa chỉ)* 09 túi ma túy đá với giá 3.000.000 đồng, mục đích để sử dụng và để bán. H cất giấu ma túy vào trong chiếc túi da màu đen và đút vào trong túi quần đang mặc rồi đi về phòng trọ của Võ Thị Ngọc T ở thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương *(H sống cùng phòng trọ với T)*.

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 07/01/2019, khi H đang ở phòng trọ của T thì nhận được điện thoại của Phạm Thị S, sinh năm 1992, địa chỉ: Thôn M, xã L, huyện K gọi điện tới điện thoại di động Nokia 105 của H hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá. H đồng ý và bảo S khi nào đi đến đầu ngõ thì gọi điện lại cho H *(theo H khai)*. Sau đó, H lấy 01 túi ma túy đá ở trong chiếc túi da, đưa cho T cùng chiếc điện thoại Nokia của H và nói: ***"Cầm lấy cài này và điện thoại, bao giờ cái S gọi thì ra đầu ngõ đưa cho nó"***. T hiểu có một người tên S gọi điện thoại cho H đặt mua ma túy đá nên H nhờ T cầm gói ma túy đem bán cho S. T cho túi ma túy đá vào chiếc vỏ kẹo cao su, rồi đút vào túi áo khoác đang mặc. Khoảng 14 giờ 50 phút cùng ngày, S gọi điện đến điện thoại của H. T hiểu S liên lạc để mua ma túy nên T tắt liên lạc, đi bộ ra cổng. Đến 15 giờ cùng ngày, T đi ra đến đầu ngõ, đứng chờ S để bán ma túy thì bị Tổ công tác - Công an huyện Kim Thành kiểm tra. Do sợ hại, T lấy vỏ kẹo cao su đựng túi ma túy đá để lên bờ tường cạnh chỗ T đứng. Sau đó, T tự giác cầm túi vỏ kẹo cao su, lấy từ bên trong ra 01 túi nilon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, giao nộp cho lực lượng Công an. T khai nhận đó là ma túy do H nhờ đem bán.

Hồi 11 giờ ngày 08/01/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với H. H tự nguyện giao nộp 01 chiếc túi da màu đen bên trong có 08 túi nilon đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. H khai đó là ma túy đá, do H mua về để sử dụng và để bán.

Tại Kết luận giám định số: 74/KLGĐ-PC09 ngày 10/01/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng niêm phong trong phong bì *(thu của Võ Thị Ngọc T)* gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,317 gam, là loại Methamphetamine. Hoàn lại đối

tượng giám định gồm 0,249 gam Methamphetamine, được niêm phong số: 74/KLGĐ-PC09.

Tại Kết luận giám định số: 75/KLGĐ-PC09 ngày 10/01/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Văn H gửi đến giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 1,715 gam, là loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định gồm 1,522 gam Methamphetamine và một túi da màu đen được niêm phong số: 75/KLGĐ-PC09.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H và Võ Thị Ngọc T đã khai nhận rõ hành vi như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 18/CT-VKSKT ngày 19/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn H và Võ Thị Ngọc T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H và Võ Thị Ngọc T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 45 tháng đến 48 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 08/01/2019, xử phạt bị cáo Võ Thị Ngọc T từ 27 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 07/01/2019. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy 0,249 gam Methamphetamine, đã niêm phong trong phong bì số: 74/KLGĐ-PC09 và 1,522 gam Methamphetamine cùng một túi da màu đen, đã niêm phong trong phong bì số: 75/KLGĐ-PC09, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, được hoàn lại sau giám định. Tịch thu cho tiêu hủy một túi nilon màu xanh, dạng vỏ kẹo CoolAir. Tịch thu cho phát mại sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 105, có gắn sim. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và Lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn H và Võ Thị Ngọc T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn H và Võ Thị Ngọc T khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo Nguyễn Văn H và Võ Thị Ngọc T tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 07/01/2019, tại đoạn đường thuộc thôn T, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương, bị cáo T cất giấu trên người một túi nilon có khối lượng 0,317 gam ma túy loại Methamphetamine để bán hộ bị cáo Nguyễn Văn H thì bị Tổ công tác – Công an huyện Kim Thành kiểm tra, phát hiện, thu giữ vật chứng nêu trên. Hồi 11 giờ ngày 08/01/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Kim Thành tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với bị cáo H, phát hiện và thu giữ 1,715 gam ma túy Methamphetamine do bị cáo H cất giấu trái phép để sử dụng và để bán. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ, bán trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo H phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng số ma túy Methamphetamine đã thu giữ là 2,032 gam. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn H và Võ Thị Ngọc T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, còn là nguyên nhân làm lan truyền tệ nạn ma tuý và phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi cố ý đã gây ra và phải chịu một hình phạt theo quy định của Bộ luật Hình sự.

[4] Đây là vụ án đồng phạm, đánh giá về vai trò, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo thì thấy: Bị cáo Nguyễn Văn H là người giữ vai trò chính, phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng ma túy là 2,032 gam Methamphetamine; bị cáo T là người thực hành tích cực, giữ vai trò đồng phạm, giúp sức cho bị cáo H bán trái phép chất ma túy và phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng ma túy là 0,317 gam Methamphetamine. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, cần phải xử phạt nghiêm và áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về các biện pháp tư pháp: Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine và gửi đi giám định. Sau khi giám định, cơ quan giám định hoàn lại mẫu vật sau giám định. Methamphetamine là chất ma túy bị Nhà nước cấm lưu hành, nên tịch thu cho tiêu hủy. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn quản lý một túi da màu đen, một túi nilon màu xanh không có giá trị nên tịch thu cho tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động Nokia 105, có gắn sim của bị cáo H sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu cho phát mại sung Ngân sách Nhà nước

[8] Theo bị cáo H khai, Phạm Thị S là người gọi điện thoại hỏi mua ma túy của bị cáo. Nhưng, S không thừa nhận. S khai, chiều ngày 07/01/2019 gọi điện cho H hỏi mượn xe máy của H để đi mua đồ, H đồng ý và bảo đang ở phòng trọ. Sau đó, S gọi điện lại là để bảo H không mượn xe nữa. Hiện, S vắng mặt tại địa phương. Tài liệu điều tra, chưa đủ căn cứ xác định hành vi phạm tội của S. Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[9] Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Nguyễn Văn H khai mua của một người đàn ông ở TP. Hải Phòng, nhưng không biết họ tên, tuổi, địa chỉ. Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh nên Tòa án không xét.

[10] Về án phí: Các bị cáo bị kết luận phạm tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 và Điều 58, điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a và c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H và Võ Thị Ngọc T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Văn H 04 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 08/01/2019.

- Bị cáo Võ Thị Ngọc T 27 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 07/01/2019.

3. Về các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu cho tiêu hủy 0,249 gam Methamphetamine, đã niêm phong trong phong bì số: 74/KLGĐ-PC09 và 1,522 gam Methamphetamine cùng một túi da màu đen, đã niêm phong trong phong bì số: 75/KLGĐ-PC09, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, được hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu cho tiêu hủy một túi nilon màu xanh, dạng vỏ kẹo CoolAir.

- Tịch thu cho phát mại 01 điện thoại di động Nokia 105 *(có gắn sim)*.

(Vật chứng và số tiền được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, có đặc điểm theo như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 23/4/2019 giữa Công an huyện Kim Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng, bị cáo Võ Thị Ngọc T phải nộp 200.000 đồng, án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ thi hành án hình sự, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Sơn